TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC MÊ** TỈNH HÀ GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ	*Bắc Mê, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bòng Văn M; Sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn P, xã G, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Bồn Thị H; Sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn P, xã G, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bòng Văn M và chị Bồn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- *Quan hệ hôn nhân*: Anh Bòng Văn M và chị Bồn Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Bòng Văn M và chị Bồn Thị H thỏa thuận.

Giao cho chị Bồn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bòng Thị D, sinh ngày 01/12/2004 và Bòng Thị D1, sinh ngày 13/02/2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi, anh Bòng Văn M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Bòng Văn M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Bòng Văn M tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đ được khấu trừ vào số tiền 300.000đ, anh Bòng Văn M đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 04514 ngày 30/3/2021, anh Bòng Văn M được hoàn trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Chị Bồn Thị H không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện B;
- UBND xã G;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Văn Công